

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55/2026/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 9 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT****Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng  
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 09/2017/QH14, Luật số 23/2018/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 20/2023/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 33/2024/QH15, Luật số 35/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 60/2024/QH15, Luật số 74/2025/QH15, Luật số 89/2025/QH15, Luật số 94/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15, Luật số 118/2025/QH15, Luật số 130/2025/QH15, Luật số 142/2025/QH15, Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 1444/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo số 201/BC-HĐND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Người nộp lệ phí: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng.

b) Tổ chức thu lệ phí: các cơ quan có thẩm quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

## **Điều 2. Mức thu, miễn lệ phí cấp giấy phép xây dựng**

1. Mức thu lệ phí khi nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính viễn thông

| <b>STT</b> | <b>Nội dung thu</b>                                                                                                                                   | <b>Mức thu</b> | <b>Đơn vị tính</b> |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------|
| 1          | Cấp giấy phép xây dựng bao gồm: xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời công trình; xây dựng có thời hạn (thuộc đối tượng quy định phải có giấy phép) |                |                    |
| 1.1        | Đối với dự án, công trình                                                                                                                             | 100.000        | Đồng/giấy phép     |
| 1.2        | Đối với nhà ở riêng lẻ                                                                                                                                | 50.000         | Đồng/giấy phép     |
| 2          | Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng                                                                                                       | 30.000         | Đồng/lần           |

2. Mức thu lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến là 0 (không) đồng theo quy định tại Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3. Miễn thu lệ phí cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ đối với người có công với cách mạng, hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi.

## **Điều 3. Chế độ thu, nộp lệ phí**

1. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, toàn bộ số tiền thu lệ phí được nộp vào ngân sách nhà nước. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo quy định.

2. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu lệ phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản viện dẫn trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

5. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa XI, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2026./.*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBND tỉnh các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND.



**Ngô Chí Cường**